

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **464**...../UBND-LĐT&XH
V/v đẩy mạnh các hoạt động thông tin,
tuyên truyền tháng hành động về an
toàn, vệ sinh lao động năm 2019

Tân Yên, ngày **02**...tháng 5 năm 2019

Kính gửi:

- Ủy ban mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị, xã hội huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn huyện.

Thực hiện Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 25/3/2019 của UBND huyện Tân Yên về việc tổ chức tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động năm 2019; Văn bản số 887/LĐT&XH-VLATLĐ ngày 26/4/2019 của Sở Lao động-TB&XH về việc đề nghị đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động; Chủ tịch UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện một số nội dung sau:

1. Chỉ đạo các đơn vị, các doanh nghiệp, hợp tác xã đang hoạt động trên địa bàn theo đúng trách nhiệm được phân công ghi tại mục IV của kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 25/3/2019 của UBND huyện.

2. Các đơn vị có chức năng sử dụng ngân sách địa phương thực hiện việc treo băng rôn, pano, áp phích, khẩu hiệu tuyên truyền về an toàn, vệ sinh lao động tại trụ sở cơ quan và trên các tuyến đường chính, các khu vực tập trung nhiều doanh nghiệp (*tham khảo mẫu băng rôn, pano tuyên truyền kèm theo công văn này-Phụ lục số 1*).

3. Trung tâm VH-TT&TT huyện chỉ đạo, đẩy mạnh tuyên truyền về công tác an toàn, vệ sinh lao động trên hệ thống hệ thống truyền thanh từ huyện đến cơ sở trong tháng an toàn, vệ sinh lao động (*tham khảo mẫu băng rôn, pano tuyên truyền kèm theo công văn này-Phụ lục số 2*).

Chủ tịch UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn, các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn huyện triển khai thực hiện. *mac*

Nơi nhận:

- Lưu: VT, LĐT&XH.

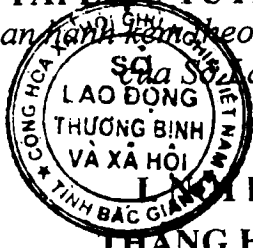
Bản điện tử:

- Như kính gửi;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- LĐVP *mac*



Đinh Đức Cảnh

TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN VỀ AN TOÀN – VỆ SINH LAO ĐỘNG
(Ban hành kèm theo Công văn số: 887 /LDTB&XH-VLATLD ngày 26/4/2019
của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Giang)



**LIÊN DUNG TUYÊN TRUYỀN VỀ CÁC HOẠT ĐỘNG
THÁNG HÀNH ĐỘNG VỀ AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG**

An toàn - vệ sinh lao động là một chính sách lớn, được Đảng và Nhà nước hết sức coi trọng, thể hiện trong các văn kiện Đại hội Đảng, trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và được thể chế hóa bằng các quy định trong Luật An toàn - vệ sinh lao động.

Để nâng cao nhận thức và tăng cường công tác AT-VSLĐ trong các ngành, các cấp, từ năm 1999 Chính phủ đã chỉ đạo tổ chức Tuần lễ Quốc gia AT-VSLĐ, PCCN vào tháng 3 hằng năm; và bắt đầu từ năm 2017 chỉ đạo tổ chức Tháng hành động về AT-VSLĐ vào tháng 5 nhằm phát động một chiến dịch tuyên truyền sâu rộng, giúp nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền, các tổ chức đoàn thể, các đơn vị sản xuất kinh doanh về trách nhiệm đảm bảo an toàn và sức khỏe người lao động, trên cơ sở đó thúc đẩy các hoạt động cải thiện điều kiện lao động, phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

Nhằm thiết thực hưởng ứng Tháng hành động về AT-VSLĐ năm 2019 với chủ đề : **“ Tăng cường đánh giá, quản lý các nguy cơ rủi ro về an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc”**, các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh cần chủ động xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng cụ thể như sau:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người lao động thông qua hoạt động treo băng rôn, pano, áp phích, khẩu hiệu; rà soát, chỉnh sửa, bổ sung các quy trình, biện pháp làm việc an toàn đối với máy, thiết bị, nơi làm việc. Tổ chức thực hiện nghiêm túc việc huấn luyện, kiểm tra sát hạch kiến thức về AT-VSLĐ đối với người lao động.

- Kiện toàn bộ máy làm công tác AT-VSLĐ; mạng lưới an toàn, vệ sinh viên và các đội sơ cấp cứu tại chỗ; đo, kiểm tra các yếu tố độc hại tại các vị trí làm việc và triển khai thực hiện các biện pháp cải thiện điều kiện lao động, trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân, khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho người lao động; bố trí thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi hợp lý, khoa học.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra, rà soát phát hiện những nguy cơ mất an toàn và xây dựng kế hoạch phòng ngừa tai nạn, sự cố cháy nổ tại các phân xưởng, tổ, đội sản xuất;

- Thường xuyên đôn đốc nhắc nhở người lao động chấp hành đầy đủ các quy trình, biện pháp làm việc an toàn.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN VỀ QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG, NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

Luật An toàn, vệ sinh lao động được Quốc hội thông qua ngày 25/6/2015 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2016. Để ngăn ngừa có hiệu quả tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; các cơ quan, doanh nghiệp, người lao động cần phối hợp, triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về quyền và nghĩa vụ của mình được quy định trong Luật AT-VSLĐ, cụ thể như sau:

1. Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động có các quyền sau:

- Được bao đảm các điều kiện làm việc công bằng, AT-VSLĐ trong quá trình lao động;

- Được cung cấp đầy đủ thông tin về các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại tại nơi làm việc và những biện pháp phòng, chống; được huấn luyện về AT-VSLĐ;

- Được thực hiện chế độ bảo hộ lao động, chăm sóc sức khỏe, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp; được đóng bảo hiểm TNLĐ, bệnh nghề nghiệp và được hưởng đầy đủ chế độ khi xảy ra TNLĐ, bệnh nghề nghiệp;

- Được quyền yêu cầu người sử dụng lao động bố trí công việc phù hợp sau khi điều trị ổn định do TNLĐ, bệnh nghề nghiệp;

- Được từ chối làm công việc hoặc rời bỏ nơi làm việc mà vẫn được trả đủ tiền lương và không bị kỷ luật lao động khi thấy rõ có nguy cơ xảy ra TNLĐ đe dọa nghiêm trọng tính mạng hoặc sức khỏe của mình nhưng phải báo ngay cho người quản lý trực tiếp để có phương án xử lý;

- Được khiếu nại, tố cáo hoặc khởi kiện về các hành vi vi phạm quy định AT-VSLĐ theo quy định của pháp luật.

2. Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động có nghĩa vụ sau:

- Chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy trình và biện pháp bảo đảm AT-VSLĐ tại nơi làm việc;

- Sử dụng, bao quản các phương tiện bảo vệ cá nhân đã được trang cấp và các thiết bị bảo đảm AT-VSLĐ tại nơi làm việc;

- Báo cáo kịp thời với người có trách nhiệm khi phát hiện nguy cơ xảy ra sự cố kỹ thuật gây mất AT-VSLĐ; chủ động tham gia cấp cứu, khắc phục sự cố, TNLĐ theo phương án xử lý sự cố, ứng cứu khẩn cấp hoặc khi có lệnh của người sử dụng lao động.

3. Người sử dụng lao động (NSDLĐ) có trách nhiệm sau:

- NSDLĐ phải tham dự khóa huấn luyện AT-VSLĐ; phải tổ chức huấn luyện, cấp thẻ an toàn lao động cho người lao động làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về AT-VSLĐ. Đồng thời phải tổ chức huấn luyện AT-VSLĐ cho người lao động, người học nghề, tập nghề khi tuyển dụng và sắp xếp lao động; hướng dẫn AT-VSLĐ cho người đến thăm quan, làm việc tại cơ sở.

- NSDLĐ phải bảo đảm nơi làm việc đạt yêu cầu về không gian, độ thoáng, bụi, ồn, rung, hơi khí độc và các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại khác và phải bảo đảm có đủ buồng tắm, buồng vệ sinh phù hợp tại nơi làm việc.

- NSDLĐ phải kiểm định kỹ thuật an toàn lao động và khai báo sử dụng các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động với Sở Lao động - TB&XH; phải định kỳ kiểm tra, bảo dưỡng máy, thiết bị, vật tư, nhà xưởng, kho tàng. Hàng năm, phải tổ chức đo kiểm tra điện trở tiếp đất của hệ thống chống sét cho nhà xưởng, văn phòng làm việc; đo điện trở tiếp đất chống rò điện cho các thiết bị điện.

- NSDLĐ phải trang cấp đầy đủ cho người lao động các phương tiện bảo vệ cá nhân theo danh mục do Bộ Lao động - TB&XH quy định;

- NSDLĐ phải tổ chức kiểm tra, đánh giá các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại tại nơi làm việc để tiến hành các biện pháp về công nghệ, kỹ thuật nhằm loại trừ, giảm thiểu các yếu tố này.

- NSDLĐ phải có biển cảnh báo, bảng chỉ dẫn về AT-VSLĐ bằng tiếng Việt đối với máy, thiết bị, vật tư và chất có yêu cầu nghiêm ngặt về AT-VSLĐ tại nơi làm việc, nơi lưu giữ, bảo quản, sử dụng.

- NSDLĐ phải tổ chức khám sức khỏe ít nhất mỗi năm 1 lần cho người lao động; đối với người lao động làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, lao động là người khuyết tật, người chưa thành niên, người cao tuổi thì NSDLĐ phải tổ chức khám sức khỏe ít nhất 06 tháng một lần.

- NSDLĐ phải xây dựng, ban hành kế hoạch xử lý sự cố, ứng cứu khẩn cấp tại nơi làm việc; tổ chức xử lý sự cố, ứng cứu khẩn cấp khi phát hiện nguy cơ hoặc khi xảy ra TNLĐ.

- NSDLĐ phải bồi thường hoặc trợ cấp TNLĐ cho người lao động bị TNLĐ.

Để giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và thiết thực hưởng ứng Tháng hành động về AT-VSLĐ năm 2019 thì người sử dụng lao động, người lao động cần tăng cường hợp tác, cùng nhau thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của mình theo quy định của Luật AT-VSLĐ.

III- NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG BỊ TNLD, BỆNH NGHỀ NGHIỆP

Tai nạn lao động là tai nạn gây tổn thương cho bất kỳ bộ phận, chức năng nào của cơ thể hoặc gây tử vong cho người lao động, xảy ra trong quá trình lao động, gắn liền với việc thực hiện công việc, nhiệm vụ lao động.

Bệnh nghề nghiệp là bệnh phát sinh do điều kiện lao động có hại của nghề nghiệp tác động đối với người lao động.

Khi xảy ra tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với người lao động (NLD) thì người sử dụng lao động (NSDLĐ) phải chịu trách nhiệm như sau:

- NSDLĐ phải kịp thời sơ cứu, cấp cứu cho người lao động bị TNLD và phải tạm ứng chi phí sơ cứu, cấp cứu và điều trị cho người lao động bị TNLD hoặc bệnh nghề nghiệp:

- NSDLĐ phải khai báo ngay với Sở Lao động - TB&XH khi xảy ra tai nạn làm chết người hoặc làm bị thương nặng từ 02 người trở lên để tổ chức điều tra theo thẩm quyền;

- NSDLĐ phải thanh toán phần chi phí đồng chi trả và những chi phí không nằm trong danh mục do bảo hiểm y tế chi trả đối với NLD tham gia bảo hiểm y tế. Trường hợp NLD không tham gia BHYT thì NSDLĐ phải thanh toán toàn bộ chi phí y tế từ khi sơ cứu, cấp cứu đến khi điều trị ổn định cho NLD.

- NSDLĐ phải trả đủ tiền lương theo hợp đồng lao động cho NLD bị TNLD, bệnh nghề nghiệp phải nghỉ việc trong thời gian điều trị.

- NSDLĐ phải tổ chức điều tra các vụ tai nạn lao động nhẹ hoặc làm bị thương nặng 1 người:

- NSDLĐ phải bồi thường cho người lao động bị TNLD, BNN hoặc trợ cấp cho NLD bị TNLD theo quy định như sau:

• Trường hợp người lao động bị TNLD mà không hoàn toàn do lỗi của chính người lao động gây ra hoặc người lao động bị bệnh nghề nghiệp và bị suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên thì được NSDLĐ bồi thường với mức ít nhất bằng 1,5 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động nếu bị suy giảm từ 5,0% đến 10% khả năng lao động; sau đó cứ tăng 1% được cộng thêm 0,4 tháng tiền lương theo HĐLĐ nếu bị suy giảm khả năng lao động từ 11% đến 80%; bồi thường với mức ít nhất 30 tháng tiền lương khi bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên.

• Trường hợp người lao động bị TNLD mà do lỗi của chính người lao động gây ra và bị suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên thì được NSDLĐ trợ cấp một khoản tiền ít nhất bằng 40% mức bồi thường TNLD.

IV- NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN VỀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ BẢO HỘ LAO ĐỘNG CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Luật An toàn, vệ sinh lao động quy định người sử dụng lao động có trách nhiệm thực hiện đúng các chế độ bảo hộ lao động đối với người lao động như sau:

1. Trang cấp đầy đủ cho người lao động các phương tiện bảo vệ cá nhân khi thực hiện công việc có yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại. Việc trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân phải đảm bảo số lượng, chất lượng và theo đúng danh mục quy định của Bộ Lao động - TB&XH, ví dụ: Công nhân xếp vải, cắt vải, là quần áo, điều khiển máy may phải được trang bị mũ vải; quần áo lao động phổ thông; khẩu trang lọc bụi; giày vải mỏng đi trong nhà. Công nhân xây dựng, sửa chữa công trình phải được trang bị quần áo lao động phổ thông, mũ chống chấn thương sọ não, kính trắng chống bụi, giày vải bạt thấp cổ, dây an toàn chống ngã cao, khẩu trang lọc bụi.

2. Người sử dụng lao động phải rà soát, phân loại lao động theo danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm được Bộ Lao động - TB&XH ban hành để thực hiện chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật; giảm thời giờ làm việc, tăng thời giờ nghỉ ngơi; trả lương nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm,...

3. Người sử dụng lao động phải rà soát, ban hành và áp dụng chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động làm việc tại các vị trí có yếu tố có hại ví dụ như bụi, ồn, rung, hơi khí độc hoặc nhiệt độ vượt quá tiêu chuẩn vệ sinh lao động cho phép. Hiện vật bồi dưỡng cho người lao động phải giúp tăng cường sức đề kháng và thải độc của cơ thể, đảm bảo thuận tiện, an toàn, vệ sinh thực phẩm. Mức bồi dưỡng bằng hiện vật được tính theo định suất hàng ngày và có giá trị bằng tiền tương ứng theo các mức như mức 1: 10.000 đồng; mức 2: 15.000 đồng; mức 3: 20.000 đồng; mức 4: 25.000 đồng. Nghiêm cấm việc trả tiền thay cho bồi dưỡng bằng hiện vật.

4. Người sử dụng lao động phải tổ chức khám sức khỏe ít nhất mỗi năm 1 lần cho người lao động; đối với người lao động làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, lao động là người khuyết tật, người chưa thành niên, người cao tuổi thì người sử dụng lao động phải tổ chức khám sức khỏe ít nhất 06 tháng một lần.

5. Người sử dụng lao động phải chấp hành đúng quy định của pháp luật về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, cụ thể như sau:

- Thời giờ làm việc bình thường không quá 08 giờ trong 01 ngày, 48 giờ trong 01 tuần. Trường hợp quy định thời giờ làm việc theo tuần thì thời giờ làm việc bình thường không quá 10 giờ trong 01 ngày và 48 giờ trong tuần. Thời giờ làm việc bình thường không quá 06 giờ trong 01 ngày đối với người làm công việc đặc biệt, nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

- Thời giờ làm thêm không được quá 50% số giờ làm việc bình thường trong 01 ngày; trường hợp áp dụng quy định làm việc theo tuần thì tổng số giờ làm việc bình thường và số giờ làm thêm không quá 12 giờ trong 01 ngày. Tổng số giờ làm thêm không quá 30 giờ trong 01 tháng và 200 giờ trong 01 năm, trừ

một số trường hợp đặc biệt được làm thêm đến 300 giờ như: Sản xuất, gia công xuất khẩu sản phẩm là hàng dệt may, da, giày, chế biến nông, lâm thủy sản; sản xuất, cung cấp điện, viễn thông, lọc dầu, cấp thoát nước hoặc các trường hợp phải giải quyết công việc cấp bách không thể trì hoãn. Khi tổ chức làm thêm đến 300 giờ trong một năm thì người sử dụng lao động phải thông báo bằng văn bản cho Sở Lao động - TB&XH để quản lý, giám sát.

- Người lao động làm việc liên tục 8 giờ (hoặc 6 giờ đối với trường hợp được rút ngắn thời giờ làm việc bình thường) được nghỉ giữa ca ít nhất 30 phút tính vào giờ làm việc. Trường hợp làm việc ban đêm thì người lao động được nghỉ giữa ca ít nhất 45 phút tính vào giờ làm việc. Người lao động làm việc theo ca được nghỉ ít nhất 12 giờ trước khi chuyển sang ca khác.

- Người lao động có đủ 12 tháng làm việc cho một người sử dụng lao động thì được nghỉ hằng năm, hưởng nguyên lương theo hợp đồng lao động với số ngày nghỉ là 12 ngày làm việc đối với người làm công việc trong điều kiện bình thường; 14 ngày làm việc đối với người làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; 16 ngày làm việc đối với người làm công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

V. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN VỀ MỘT SỐ BIỆN PHÁP AN TOÀN ĐIỆN TẠI NƠI LÀM VIỆC TRONG GIA ĐÌNH, LÀNG NGHỀ

An toàn điện rất quan trọng trong gia đình, làng nghề do nơi làm việc thường gắn liền với nơi sinh hoạt. Thực tế một mạch điện bị chập có thể gây hỏa hoạn lớn, do đó người lao động cần chú ý thực tốt các biện pháp sau:

- Sử dụng dây dẫn điện có bọc cách điện chất lượng tốt, có tiết diện phù hợp với dòng điện của các thiết bị sử dụng điện. Không dùng dây điện trần (không có vỏ cách điện) trong nhà; không sử dụng dây, cáp điện, thiết bị điện không đảm bảo chất lượng.

- Các thiết bị, dụng cụ sử dụng điện trong nhà phải đảm bảo an toàn, phù hợp công suất đường dây cấp điện; phải thường xuyên kiểm tra, sửa chữa hoặc thay mới khi phát hiện các hư hỏng như hở mối nối, dây bị chuột gặm nhấm vỏ cách điện, dây điện bị biến màu hoặc bong tróc....

- Ngắt ngay các thiết bị, dụng cụ điện sinh nhiệt như Bàn là, bếp điện, thiết bị gia nhiệt bằng điện trở.... ra khỏi nguồn điện khi không còn nhu cầu sử dụng hoặc trường hợp đang sử dụng mà bị mất điện. Tắt bớt các thiết bị điện không cần thiết trước khi ra khỏi nhà hoặc trước khi ngủ.

- Sử dụng cáp điện, thiết bị điện ở những băng quảng cáo ngoài trời đúng chung loại, đúng tiêu chuẩn; lắp đặt đúng kỹ thuật; phải thường xuyên, kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa, chống rò điện.

- Không dùng giấy bạc và dây kim loại khác để thay thế dây chày cầu chì, cầu dao;

- Không được treo móc hàng hóa, vật dụng lên đường dây, thiết bị điện; không dùng vật liệu dễ cháy như giấy, vải... để bao che bóng đèn;

- Không treo bóng đèn sát vách ngăn, trần làm bằng vật liệu dễ cháy. Không lắp đặt ổ cắm điện trong nhà vệ sinh, nhà tắm.

- Không để các chất dễ cháy (gas, xăng, dầu, giấy, vải...) gần đường dây và các thiết bị, dụng cụ sử dụng điện như: đèn, bàn là, bếp điện, ổ cắm điện, bảng điện, chấn lưu đèn huỳnh quang,...

VI. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN VỀ MỘT SỐ BIỆN PHÁP AN TOÀN KHI SỬ DỤNG MÁY, THIẾT BỊ TẠI GIA ĐÌNH, LÀNG NGHỀ

Người lao động tại gia đình, làng nghề thường phải sử dụng máy, thiết bị trong không gian chật hẹp. Ví dụ như máy cơ khí nhỏ để gia công gỗ, hàn cắt kim loại, dệt nhuộm... tại xưởng sản xuất đặt trong khuôn viên gia đình, hoặc trong làng nghề. Thực tế trong quá trình chuyển động, các bộ phận như bánh răng, con lăn, dây cưa_roa của máy, thiết bị này có thể cán, cuốn, kẹp hoặc văng bắn vào các bộ phận của cơ thể dẫn đến thương tích cho cả người lao động lẫn người thân trong gia đình, đặc biệt là trẻ em. Do vậy, những nơi sản xuất trong gia đình, làng nghề cần thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn lao động như sau:

- Thường xuyên kiểm tra, đảm bảo các bộ phận chuyển động của máy, thiết bị có vỏ che chắn bảo vệ. Trường hợp không có thì cần tăng độ an toàn cho các máy, thiết bị bằng cách tạo hoặc gắn những tấm che chắn bảo vệ cách ly sự tiếp xúc giữa người với các bộ phận chuyển động của máy móc, hoặc bố trí những bộ phận chuyển động này quay vào phía tường nhà, nơi ít người đi lại nhằm hạn chế sự tiếp xúc. Các tấm che chắn này cần được làm từ những nguyên liệu bền và cứng như tấm gỗ, tấm tôn kẽm. Khi lắp đặt, cần đảm bảo rằng tấm che chắn các bộ phận chuyển động của máy không gây cản trở cho hoạt động bình thường của máy, cản trở công việc của người lao động.

- Nơi đặt máy, thiết bị cần phải có bảng hướng dẫn về an toàn trong vận hành thiết bị và hướng dẫn cách xử lý máy trong tình trạng khẩn cấp. Đồng thời cầu dao điện nguồn cần đặt ở chỗ gần người điều khiển máy để dễ dàng thao tác, xử lý khi có sự cố. Ngoài ra cần có ký hiệu bằng màu sắc như sơn đỏ hoặc biển báo ghi rõ ràng chức năng và cách sử dụng nút tắt khẩn cấp hoặc cầu dao nguồn để dễ dàng phân biệt với các nút điều khiển khác và tránh nhầm lẫn khi xử lý.

BẢNG VƯỢT ĐƯỜNG ATLĐ NĂM 2019

PHẢI ĐẢM BẢO AN TOÀN LAO ĐỘNG, VÌ NGƯỜI LAO ĐỘNG LÀ VỐN QUÝ NHẤT

AN TOÀN LAO ĐỘNG LÀ HẠNH PHÚC CỦA MỖI GIA ĐÌNH

SẢN XUẤT PHẢI ĐẢM BẢO AN TOÀN, CÓ AN TOÀN MỚI TIẾN HÀNH SẢN XUẤT

NIỆT LIỆT HƯỚNG ỨNG THÁNG HÀNH ĐỘNG VỀ AN TOÀN - VỆ SINH LAO ĐỘNG NĂM 2019

PHÒNG NGỪA TAI NẠN, BỆNH NGHỀ NGHIỆP TRONG LAO ĐỘNG SẢN XUẤT LÀ TRÁCH NHIỆM CỦA MỌI NGƯỜI

THI CÔNG LÀM VIỆC NHANH TỐC ĐẸ, PHẢI ĐI ĐÔI VỚI ĐẢM BẢO AN TOÀN LAO ĐỘNG, PHẢI NIỆT QUỠ TRONG CẢM NGƯỜI

CHẤP HÀNH QUY TRÌNH, BIỆN PHÁP LÀM VIỆC AN TOÀN LÀ NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

SUY NGHĨ VÀ HÀNH ĐỘNG VÌ MỤC TIÊU KHÔNG TAI NẠN LAO ĐỘNG, BỆNH NGHỀ NGHIỆP, CHÁY NỔ TẠI NƠI LÀM VIỆC







PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT, KINH DOANH PHẢI ĐI ĐÔI VỚI CẢI THIỆN ĐIỀU KIỆN LAO ĐỘNG VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

NẾU ĐỂ XẢY RA TAI NẠN LAO ĐỘNG LÀ THIẾT HẠI CHUNG CHO BẢN THÂN GIA ĐÌNH, CHO HÃNG, CHỖN PHỤ VÀ NHỮNG ĐỒNG...

ĐỂ THỂ CHỐNG TÊN HỒN KẾT SỨC BẢO VỆ AN TOÀN LAO ĐỘNG, BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỒNG CÙNG NHỮNG...

PANO TUYÊN TRUYỀN THÁNG HÀNH ĐỘNG VỀ AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG (THÁNG 5/2019)

Kích thước: 80cm x 2,5m

<p>LUÔN ĐEM TRẢ AN TOÀN TRƯỚC KHI TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC</p>		<p>NHIỆT LIỆT HƯỚNG DẪNG THÁNG HÀNH ĐỘNG VỀ AN TOÀN, VỀ SINH LAO ĐỘNG (THÁNG 5/2019)</p>
<p>KHÔNG VẬN HÀNH KHI MẤT THIẾT THỊT H CHẸ CHẨN AN TOÀN</p>		<p>NHIỆT LIỆT HƯỚNG DẪNG THÁNG HÀNH ĐỘNG VỀ AN TOÀN, VỀ SINH LAO ĐỘNG (THÁNG 5/2019)</p>
<p>TRUC HIỆP NGHIÊM VỀ SINH LAO ĐỘNG VỀ AN TOÀN VỀ AN TOÀN</p>		<p>NHIỆT LIỆT HƯỚNG DẪNG THÁNG HÀNH ĐỘNG VỀ AN TOÀN, VỀ SINH LAO ĐỘNG (THÁNG 5/2019)</p>
<p>LẮP ĐẶT THIẾT BỊ CHẸ CHẨN ĐỂ GIẢM ỒN NHIỆM VỰC</p>		<p>NHIỆT LIỆT HƯỚNG DẪNG THÁNG HÀNH ĐỘNG VỀ AN TOÀN, VỀ SINH LAO ĐỘNG (THÁNG 5/2019)</p>
<p>TRANG BỊ ĐẦY ĐỦ PHƯƠNG TIỆN BẢO VỆ CÁ NHÂN ĐỂ BẢO BẢO AN TOÀN</p>		<p>NHIỆT LIỆT HƯỚNG DẪNG THÁNG HÀNH ĐỘNG VỀ AN TOÀN, VỀ SINH LAO ĐỘNG (THÁNG 5/2019)</p>
<p>THỰC HIỆN ĐÚNG ĐIỀU PHÁP LAN VỰC AN TOÀN ĐỂ NGĂN NGỪA TAI HẠN</p>		<p>NHIỆT LIỆT HƯỚNG DẪNG THÁNG HÀNH ĐỘNG VỀ AN TOÀN, VỀ SINH LAO ĐỘNG (THÁNG 5/2019)</p>
<p>LUÔN KIỂM TRA TRẠNG THẠİ ĐỒ CỤ TRƯỚC KHI SỬ DỤNG</p>		<p>NHIỆT LIỆT HƯỚNG DẪNG THÁNG HÀNH ĐỘNG VỀ AN TOÀN, VỀ SINH LAO ĐỘNG (THÁNG 5/2019)</p>
<p>PHẢI DẠM BẢO KHÔNG CÁCH AN TOÀN KHU LAM VIỆC ĐỪNG ĐÁY ĐIỆN</p>		<p>NHIỆT LIỆT HƯỚNG DẪNG THÁNG HÀNH ĐỘNG VỀ AN TOÀN, VỀ SINH LAO ĐỘNG (THÁNG 5/2019)</p>
<p>LUÔN KIỂM TRA TRẠNG THẠİ ĐỒ CỤ TRƯỚC KHI SỬ DỤNG</p>		<p>NHIỆT LIỆT HƯỚNG DẪNG THÁNG HÀNH ĐỘNG VỀ AN TOÀN, VỀ SINH LAO ĐỘNG (THÁNG 5/2019)</p>
<p>LUÔN KIỂM TRA TRẠNG THẠİ ĐỒ CỤ TRƯỚC KHI SỬ DỤNG</p>		<p>NHIỆT LIỆT HƯỚNG DẪNG THÁNG HÀNH ĐỘNG VỀ AN TOÀN, VỀ SINH LAO ĐỘNG (THÁNG 5/2019)</p>
<p>LUÔN KIỂM TRA TRẠNG THẠİ ĐỒ CỤ TRƯỚC KHI SỬ DỤNG</p>		<p>NHIỆT LIỆT HƯỚNG DẪNG THÁNG HÀNH ĐỘNG VỀ AN TOÀN, VỀ SINH LAO ĐỘNG (THÁNG 5/2019)</p>